

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Q  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118** /2022/HS-ST  
Ngày: 27 - 5 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ung Quang Định

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ron

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Q, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Q, tỉnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **117/2022/TLST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Thanh V**, sinh năm 1982; tại Tp. Q, tỉnh B; Nơi cư trú: 24/4 Trần Bình Tr, P. L, Tp. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1954 và bà Trần Thị B, sinh năm 1952; Vợ, con: không; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 13/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, xử phạt 04 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành nộp án phí.

Tiền sự: 02 tiền sự.

+ Ngày 31/8/2021, bị Công an phường L xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư”.

+ Ngày 14/9/2021, bị Công an phường L xử phạt 300.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan”.

Nhân thân:

+ Ngày 11/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

+ Ngày 20/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Q; “có mặt”.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Trú tại: 442/14 Nguyễn Thị Minh K, P. N, Tp. Q, tỉnh B; “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hùng V, sinh năm 1976. Trú tại: 302 Đào T, P. N, Tp. Q, tỉnh B. “vắng mặt”.

- Người làm chứng: Bà Hồ Thị S, sinh năm 1951. Trú tại: 442/11 Nguyễn Thị Minh K, P. N, Tp. Q, tỉnh B; “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 ngày 03/12/2021, Lê Thanh V đi bộ vào hẻm 442 Nguyễn Thị Minh K, phường Nguyễn Văn C, thành phố Q tìm nhà dân sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, trú tại 442/14 Nguyễn Thị Minh K, V thấy cửa nhà chị H để mở, chị H đang ở sau nhà và để điện thoại di động Iphone X (màu trắng, loại 64GB) ở phòng khách, không có người trông coi. V đi vào, lén lấy điện thoại Iphone X cất giấu vào người. Sau đó V đón xe ôm đi đến cửa hàng điện thoại di động “Thành L Vina” tại địa chỉ 302 Đào T, phường N, thành phố Q gặp chủ tiệm là Nguyễn Hùng V nói điện thoại quên mật khẩu, nhờ chạy lại chương trình nhưng V nói không làm được. V nói muốn bán điện thoại Iphone X này thì V đồng ý nhận mua với giá là 500.000 đồng. Số tiền có được sau khi bán điện thoại V tiêu xài cá nhân hết.

Chị H bị mất điện thoại nên nhờ hàng xóm là bà Hồ Thị S, sinh năm: 1951; trú tại: 442/11 Nguyễn Thị Minh K, phường N, thành phố Q kiểm tra camera trước nhà, thì phát hiện V lấy trộm điện thoại. H tìm đến nhà gặp thì V thừa nhận hành vi trộm cắp và dẫn H đến gặp Nguyễn Hùng V chuộc lại điện thoại với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H trình báo sự việc, giao nộp Iphone X cho Công an phường N, thành phố Q, tỉnh B.

Ngày 07/01/2022, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận: Điện thoại di động Iphone X, màu trắng, loại 64GB, số Imei: 354861094289219, đã qua sử dụng, có trị giá: 6.600.000 đồng.

- Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Q đã tạm giữ và trả lại: 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng, loại 64GB, số Imei: 354861094289219, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 54/CT - VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Q truy tố bị cáo **Lê Thanh V** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo **Lê Thanh V** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo **Lê Thanh V** từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo không tự bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo **Lê Thanh V** là người có đầy đủ năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên chắc chắn phải biết rõ điều đó, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam, lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên vào **khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/12/2021, bị cáo V đi bộ vào các khu dân cư trên địa bàn thành phố để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của chị Nguyễn Thị H trú tại 442/14**

Nguyễn Thị Minh K, phường N, thành phố Q, V thấy nhà chị H không đóng cửa, không có người trông coi nên đã lên lút đột nhập vào nhà trộm 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng, loại 64GB của chị H. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Q kết luận là 6.600.000đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q truy tố bị cáo Lê Thanh V về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; có 02 tiền sự về hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư” và “Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan” bị Công an phường L, thành phố Q xử phạt tiền.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành nộp án phí mà lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Do đó, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ Luật hình sự, bị cáo V có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung như trên đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Hùng V nhận mua điện thoại di động từ bị cáo V. Tuy nhiên, anh V không biết tài sản này do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh V là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo **Lê Thanh V** bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh V** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Lê Thanh V 24** (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23/02/2022.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo **Lê Thanh V** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: **Bị cáo Lê Thanh V** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- CQ CSĐT CA Tp. Q;
- Đội ĐTTH CA Tp. Q;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ung Quang Định**

